

Số: 48/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 51/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Minh Th**, sinh ngày 30/01/1994.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh ngày 19/02/1992.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Trần Thị Minh Th**, sinh ngày 30/01/1994. Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp và anh **Nguyễn Hữu T**, sinh ngày 19/02/1992. Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Minh Th và anh Nguyễn Hữu T.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Trần Gia B, sinh ngày 19/01/2015 và cháu Nguyễn Trần Bảo L, sinh ngày 06/9/2019 cho chị Trần Thị Minh Th nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hữu T tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng kể từ ngày 01/4/2026.

Kể từ ngày chị Trần Thị Minh Th có đơn yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Nguyễn Hữu T chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Nếu anh Nguyễn Hữu T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Trần Thị Minh Th có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh Nguyễn Hữu T.

- Tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị Minh Th tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng mà chị Trần Thị Minh Th đã nộp theo biên lai số 0002460 ngày 10/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên thi hành xong phần án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 5;
- UBND xã Y, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương